

Số: /YCBG-TTYT

Ea Kar, ngày tháng 7 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Ea Kar có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm thiết bị y tế năm 2025-2026 Dự toán mua sắm mua thiết bị y tế từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế Ea Kar với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Ea Kar.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Văn Thư Phòng Tổ chức-Hành chính Trung tâm Y tế Ea Kar.

Số điện thoại: 0706228989

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại địa chỉ: Văn thư, Phòng Tổ chức-Hành chính, Trung tâm Y tế Ea Kar, 40 Trần Hưng Đạo, Xã Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá đến trước 9:00 ngày 01/8/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời điểm hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá 9:00 ngày 01/8/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế.

STT	Danh mục trang thiết bị	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy xét nghiệm điện giải 5 thông số	Danh mục hàng hóa “Phụ lục 1 chi tiết đính kèm”	Cái	1
2	Máy đo chức năng hô hấp	Danh mục hàng hóa “Phụ lục 1 chi tiết đính kèm”	Cái	1

(Hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá cho một trang thiết bị y tế hoặc báo giá cho nhiều thiết bị y tế của gói thầu).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

Cung cấp thiết bị y tế tại Trung tâm Y tế Ea Kar, số 40 Trần Hưng Đạo, xã Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Thời gian giao hàng từ 1 đến 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Trung tâm.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.

- Thanh toán hợp đồng: nhiều lần khi hoàn thành hợp đồng.

Các điều kiện tạm ứng, thanh toán: Thanh toán trong vòng 90 ngày sau khi nghiệm thu xong công việc, nhà thầu cung cấp hóa đơn chứng từ đầy đủ sau khi hoàn thành hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

Hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá theo **mẫu báo giá** chi tiết tại “*Phụ lục 2 đính kèm*”.

Tài liệu gửi kèm theo báo giá: các tài liệu chứng minh về cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế.

Báo giá đã bao gồm thuế (VAT), thuế nhập khẩu (nếu có) và tất cả các chi phí liên quan kể cả phí vận chuyển đến Trung tâm Y tế Ea Kar số 40 Trần Hưng Đạo, Xã Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk.

Số lượng báo giá: 01 bản (có dấu).

Trân trọng./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải HTMĐTQG;
- Lưu: VT, KD-TTB-VTTYT.

Nguyễn Thanh Hùng

Phụ lục 1
Danh mục hàng hóa

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số

/YCBG-TTYT ngày

/7/2025 của Trung tâm Y tế Ea Kar)

STT	Tên thiết bị	Cấu hình, tính năng thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy xét nghiệm điện giải 5 thông số	1. Yêu cầu chung - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau; - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: 5-40 độ C. + Độ ẩm tối đa: 80 %. 2. Yêu cầu về cấu hình Máy chính kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn, bao gồm: - Bộ điện cực (Na⁺, K⁺, CL⁻, Ca⁺⁺, pH, Ref): 01 bộ - Bộ hóa chất chạy thử máy: 01 bộ - Máy in nhiệt tích hợp: 01 bộ - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ. 3. Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật - Công suất: ≥ 120 tests/giờ (thời gian đo: ≤ 30 giây). - Cấu hình tùy chỉnh đa dạng, tối đa tích hợp 11 loại test Ion đồ. - Phương pháp đo: ISE hoặc tương đương. - Loại mẫu: huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần và nước tiểu pha loãng. - Lưu trữ: lên tới 10.000 kết quả. - Màn hình điều khiển cảm ứng 7 inch, giao diện sử dụng thân thiện. - Cảm biến mức và cảnh báo tự động. Phân tích tình trạng máy theo thời	Cái	1

STT	Tên thiết bị	Cấu hình, tính năng thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		gian thực. - Tự động phát hiện và lọc các bong bóng nhỏ để tránh tắc nghẽn và đảm bảo phép đo chính xác. - Phương pháp rửa tia và rửa trực tiếp tốc độ cao tránh tắc nghẽn và nhiễm chéo. - Tự động hiệu chuẩn và hiệu chỉnh 2 điểm để điều chỉnh độ dốc và ngưỡng - Hỗ trợ kết nối LIS, RTC. - Các thông số đo: Dải đo: + K^+: 0.50-20 mmol/L + Na^+ : 15.0-200.00 mmol/L + Cl^-: 15.0-200.00 mmol/L + Ca^{++}: 0.10-6.00mmol/L + pH : 4.00-9.00 Độ phân giải: + K^+: 0.01 mmol/L + Na^+: 0.1 mmol/L + Cl^-: 0.1 mmol/L + Ca^{++}: 0.01 mmol/L + pH: 0.01 pH - Độ chính xác: + K^+: $\leq 1.5\%$ + Na^+: $\leq 1.5\%$ + Cl^-: $\leq 1.5\%$ + Ca^{++}: $\leq 2\%$ + pH: $\leq 2\%$		

STT	Tên thiết bị	Cấu hình, tính năng thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		4. Yêu cầu khác - Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng; Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu. - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ. - Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt), Tài liệu bảo trì (Anh).		
2	Máy đo chức năng hô hấp	Máy đo chức năng hô hấp Koko hoặc tương đương 1. Yêu cầu chung - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau; - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Tiêu chuẩn FDA hoặc tương đương. 2. Yêu cầu về cấu hình - Máy chính: 01 cái. - Các sản phẩm kèm theo phục vụ cho đo chức năng hô hấp. Có thể thực hiện phép đo trên máy vi tính qua kết nối USB hoặc Bluetooth hoặc tương đương. 3. Tính năng, thông số kỹ thuật Kỹ thuật đo: loại Brass Core Fleisch hoặc tương đương Tests thực hiện: FVC, SVC, Pre và Post Bronchodilator, MVV, Challenge hoặc tương đương. Các thông số được đo Thở ra (trong bài kiểm tra FVC): FVC, FEV.5, FEV.5/FVC%, FEV1, FEV1/FVC%, FEV3, FEV3/FVC%, FEV6, FEV6/FVC%, FEV1/FEV6%,	Cái	1

STT	Tên thiết bị	Cấu hình, tính năng thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		PEFR, FEF25%, FEF50%, FEF75%, FEF25-75%, FEF.2-1.2, FEF75-85%, Tpeak(ms), Vext%, Vext (l), MET (s), Texp(s), Veot(l) Hít vào FIVC, FIV.5, FIV.5/FIVC, FIV1/FIVC, FIV3, FIV3/FIVC, PIFR, FIF50%, FIF25-75%, FIF.2-1.2, FIF50/FEF50, MIT(s), Tinsp(s) Độ chính xác: <+3% hoặc 100 ml, tùy cái nào lớn hơn. Độ tái lập: <+0.5% hoặc 0.150 l tùy cái nào lớn hơn Phạm vi thể tích: ± 16 l. Phạm vi lưu lượng: ± 16 l/s. Kháng trở: <1,5 cmH₂O/l/s khi kiểm tra với bộ lọc KoKo hoặc tương đương. Báo cáo: Không giới hạn, với nhiều mẫu thiết kế báo cáo cài sẵn. Đồ họa khuyến khích: Hình ảnh động dạng cây nến (Candles). Thuật toán diễn giải: McKay (theo tiêu chuẩn ATS /ARRD 1991); ITS; Ellis đã chỉnh sửa (Modified Ellis) hoặc tương đương. Chương trình: Tương thích Window 10 hoặc tương đương. Yêu cầu bộ lọc: Sử dụng bộ lọc KoKo hoặc tương đương. Ống tiêm hiệu chuẩn 3 lít; 3 chế độ tiêm Cổng kết nối: Cổng USB để kết nối với thiết bị đo lưu lượng khí phổi.		

Phụ lục 2
Mẫu báo giá
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số
TÊN CÔNG TY

/YCBG-TTYT ngày

/7/2025 của Trung tâm Y tế Ea Kar)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /YCBG-TTYT ngày / /2025 của Trung tâm Y tế Ea Kar, chúng tôi..... [**ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp**; Trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Cấu hình, tính năng kỹ thuật ⁽⁷⁾	Đơn vị tính ⁽⁸⁾	Số lượng ⁽⁹⁾	Đơn giá (bao gồm VAT) ⁽¹⁰⁾	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽¹¹⁾ VND	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹²⁾ (VND	Thành tiền (VND) ⁽¹³⁾
1												
2												
.....												
Tổng cộng:.....khoản.												

Bằng chữ:.....

Đính kèm: Các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:..... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp ⁽¹⁴⁾
(Ký tên, đóng dấu)**

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú ⁽¹³⁾.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin về Cấu hình, tính năng kỹ thuật của thiết bị y tế.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng theo đúng số lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá (bao gồm VAT) tương ứng với từng thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(14) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.